

Số: 13/2025/QĐST-HNGĐ

S, ngày 22 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ S - TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 18/2025/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Phạm Thị Hải Y, sinh năm 1993.

Anh Lưu Văn P, sinh năm 1993.

Cùng địa chỉ: Tổ 4, phường H, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Hải Y và anh Lưu Văn P kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 22/11/2018 tại Ủy ban nhân dân thị trấn S, huyện S, tỉnh Lào Cai (Nay là Ủy ban nhân phường S, thị xã S, tỉnh Lào Cai). Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hoà thuận, hạnh phúc đến giữa năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng tính cách không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, không có sự quan tâm chia sẻ với nhau, cuộc sống chung không hạnh phúc. Khi mâu thuẫn vợ chồng phát sinh đã được hai bên gia đình và bạn bè động viên, hòa giải nhưng tình cảm vợ chồng không được cải thiện tốt hơn. Đến nay, mâu thuẫn vợ chồng đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, anh P và chị Y đều nhất trí thuận tình ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Trong quá trình chung sống anh P và chị Y có 01 con chung, cháu Lưu Phạm Hải V, sinh ngày 15/9/2019 cháu khoẻ mạnh và phát triển bình thường. Khi ly hôn anh P và chị Y thống nhất thỏa thuận chị Phạm Thị Hải Y trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lưu Phạm Hải V cho đến khi cháu V đủ 18 tuổi.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh Lưu Văn P cấp dưỡng tiền nuôi cháu Lưu Phạm Hải V số tiền là 3.00.000 đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 6/2025 cho đến khi cháu V đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản: Chị Phạm Thị Hải Y và anh Lưu Văn P, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Phạm Thị Hải Y và anh Lưu Văn P thỏa thuận mỗi người chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Xét yêu cầu của chị Phạm Thị Hải Y và anh Lưu Văn P đề nghị Tòa án nhân dân thị xã S, tỉnh Lào Cai công nhận sự thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định của pháp luật và không trái với đạo đức xã hội, phù hợp quy định tại các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, được chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Hải Y và anh Lưu Văn P. Quan hệ hôn nhân giữa chị Phạm Thị Hải Y và anh Lưu Văn P chấm dứt, kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

1.2. Về con chung: Chị Phạm Thị Hải Y trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lưu Phạm Hải V cho đến khi cháu V đủ 18 tuổi.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh Lưu Văn P phải cấp dưỡng nuôi cháu Lưu Phạm Hải V, số tiền là 3.00.000 đồng/tháng (*ba triệu đồng*) một tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 6/2025 cho đến khi cháu V đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Phạm Thị Hải Y và anh Lưu Văn P mỗi người phải chịu 150.000VNĐ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000VNĐ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001737 ngày 23 tháng 4 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã S, tỉnh Lào Cai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND TX S (2);
- Đương sự (2);
- UBND phường S;
- Chi cục THADS TX S;
- Lưu HS, TQĐ, VP.

THẨM PHÁN

Ngô Đức Quang

